TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 30/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đức Tươi

2. Bà Trần Thanh Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn T,** sinh năm 1977 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Ng, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: La Văn T1; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ thứ nhất: Vũ Thị Ch, sinh năm: 1979 (đã ly hôn). Vợ thứ hai: Nguyễn Thị Tr, đã chết; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

** Người chứng kiến:*

Anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Trú tại: tổ 1, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 20/12/2022, tổ công tác của Công an phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên đang tuần tra kiểm soát tại khu vực thuộc tổ 02, phường T thì phát hiện 01 người đàn ông đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai họ tên là La Văn T và tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T khai nhận đó là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác của công an phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định: T bộ số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng là: 0,195 gam, lấy T bộ số chất bột màu trắng cho vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 71 ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,195 gam.

Tại cơ quan điều tra, La Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/12/2022, T thuê xe ôm đi từ khu vực phường TDD, thành phố TN đến khu vực ngã ba TL, thành phố TN mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng, với số tiền 200.000 đồng. T cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực thuộc tổ 2, phường T, thành phố TN thì bị tổ công tác của công an phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Lời khai nhận tội của La Văn T phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng tài liệu có trong hồ sơ.

Vật chứng vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSTPTN, ngày 27/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo La Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy và vỏ bao gói mẫu được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu T1, T2.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 20/12/2022, tại khu vực tổ 2, phường T, thành phố TN, La Văn T có hành vi tàng trữ 0,195 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo La Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình

sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản gì, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong kí hiệu T1, T2 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Nguồn gốc số ma tuý thu giữ, T khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực phường TL, thành phố TN. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo La Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo La Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Minh Thanh, Lê Tuấn Anh và các dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

- 01 bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong chứa bì niêm phong ban đầu, mặt sau có chữ ký của Ma Đình Trường, Chu Đức Anh, Đinh Văn Mạnh, Nguyễn Minh Thanh, Nguyễn Quyết Chiến, La Văn T và 03 dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo La Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh